

QUYẾT ĐỊNH

**Quy định chế độ thù lao cho cán bộ đã nghỉ hưu giữ chức danh
lãnh đạo chuyên trách đứng đầu tại các hội trên địa bàn tỉnh**

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH VĨNH LONG

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;

Căn cứ Nghị định số 45/2010/NĐ-CP ngày 21/04/2010 của Chính phủ qui định về tổ chức hoạt động và quản lý hội; Nghị định 33/2012/NĐ-CP ngày 13/4/2012 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 45/2010/NĐ-CP;

Căn cứ Quyết định số 30/2011/QĐ-TTg ngày 01/6/2011 của Thủ tướng Chính phủ về chế độ thù lao đối với người nghỉ hưu giữ chức danh lãnh đạo chuyên trách tại các hội;

Căn cứ Thông tư số 03/2013/TT-BNV ngày 16/4/2013 của Bộ Nội vụ quy định chi tiết thi hành Nghị định số 45/2010/NĐ-CP ngày 21/4/2010 của Chính phủ quy định về tổ chức, hoạt động và quản lý hội và Nghị định số 33/2012/NĐ-CP ngày 13/4/2012 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 45/2010/NĐ-CP ngày 21/4/2010 của Chính phủ về tổ chức, hoạt động và quản lý hội;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Nội vụ, tại Tờ trình số 120/TTr-SNV, ngày 17/3/2016,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Quy định chế độ thù lao và kinh phí thực hiện cho cán bộ đã nghỉ hưu giữ chức danh lãnh đạo chuyên trách đứng đầu tại các hội trên địa bàn tỉnh Vĩnh Long.

1. Chế độ thù lao

a. Chủ tịch Hội có phạm vi hoạt động trong tỉnh: 3.5 lần so với mức lương tối thiểu hiện hành.

b. Chủ tịch Hội có phạm vi hoạt động trong huyện: 2.5 lần so với mức lương tối thiểu hiện hành.

c. Chủ tịch Hội có phạm vi hoạt động trong xã: 1.1 lần so với mức lương tối thiểu hiện hành (không bao gồm các chức danh đã được quy định là không chuyên trách cấp xã).

d. Cán bộ lãnh đạo Hội kiêm nhiệm nhiều chức danh lãnh đạo hội thì chỉ hưởng mức thù lao cao nhất.

đ. Cán bộ, công chức, viên chức và những người hoạt động không chuyên trách kiêm nhiệm giữ chức vụ Chủ tịch Hội được hưởng 10% của mức thù lao chức vụ theo chế độ này.

Các hội tự xác định mức thù lao cho các chức danh khác thông qua Ban Chấp hành hội và báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh trước khi tổ chức thực hiện.

2. Nguồn kinh phí thực hiện

a. Đối với các hội đã được Ủy ban nhân dân tỉnh cùng cấp quyết định công nhận là hội có tính chất đặc thù, chế độ thù lao được ngân sách nhà nước cấp hàng năm theo quy định của pháp luật và phân cấp quản lý.

b. Các hội còn lại: Kinh phí thực hiện chế độ thù lao do các hội tự đảm bảo.

Điều 2. Giao Giám đốc Sở Nội vụ chủ trì phối hợp với Sở Tài chính tổ chức triển khai và hướng dẫn thực hiện Quyết định này.

Điều 3. Hiệu lực và trách nhiệm thi hành

1. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày 01/7/2016 và được đăng công báo tỉnh.

Riêng đối với các hội không phải là hội có tính chất đặc thù, nhưng đã được Nhà nước hỗ trợ kinh phí năm 2015 thì tiếp tục được hỗ trợ kinh phí đến hết năm 2016. Từ ngày 01/01/2017, các hội không phải là hội có tính chất đặc thù thực hiện đúng theo quy định điểm b khoản 2 Điều 1 Quyết định này.

2. Bãi bỏ Quyết định số 24/2011/QĐ-UBND ngày 21/11/2011 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh quy định chế độ thù lao cho cán bộ đã nghỉ hưu giữ chức danh lãnh đạo chuyên trách các hội.

3. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc Sở Nội vụ, Giám đốc Sở Tài chính, Thủ trưởng các sở, ban, ngành có liên quan và Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố chịu trách nhiệm thi hành quyết định./.

Nơi nhận:

- Cục kiểm tra VBQPPL-Bộ Tư pháp;
- TT.TU và HĐND tỉnh “ báo cáo”;
- CT,PCT.UBT;
- Ban TCTU;
- Đoàn đại biểu Quốc hội tỉnh;
- BLĐ. VP. UBT;
- Sở Tư pháp;
- Các phòng, trung tâm;
- Báo Vĩnh Long (đăng báo);
- Trung tâm công báo;
- Như điều 3;
- Lưu: VT; 2.05.02.

**TM.ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

Đã ký: Nguyễn Văn Quang